

TỔNG QUAN VỀ NĂM GỐC 2020

ĐỂ TÍNH CÁC CHỈ TIÊU THỐNG KÊ THEO GIÁ SO SÁNH

ThS. Nguyễn Đình Khuyến *

Tóm tắt:

Thống kê Việt Nam đã có 7 lần thực hiện thay đổi năm gốc so sánh (1958, 1961, 1970, 1982, 1989, 1994 và 2010) cho thấy Thống kê nước ta đã tiếp cận và áp dụng phương pháp phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn của Việt Nam để chuyển đổi năm gốc và tính toán các chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội theo giá so sánh. Qua thời gian thực hiện, đến nay, năm gốc 2010 đã không còn phù hợp với tình hình thực tế. Trước tình hình đó, ngày 22/12/2019, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số 18/2019/TT-BKHĐT quy định năm 2020 làm năm gốc để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh. Bài viết nêu lên vào một số nội dung chính cần để thực hiện Thông tư nói trên.

1. Năm gốc và thay đổi năm gốc để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh

Trong hoạt động thống kê, việc quy định năm gốc có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh. Năm gốc là cơ sở tạo dãy số liệu so sánh cho một giai đoạn nhất định nhằm thể hiện đúng đặc điểm, giúp đánh giá về sự phát triển của nền kinh tế trong giai đoạn này. Năm gốc cũng là căn cứ cho việc thực hiện việc chuyển đổi số liệu hai giai đoạn theo hai gốc liên nhau nhằm đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã nêu trong nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Thực tiễn thống kê cũng cho thấy cần thiết phải thay đổi năm gốc để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh khi liên kết dãy số liệu các năm so với năm gốc so sánh, chỉ số giá của những năm càng xa năm gốc sẽ bị sai lệch càng lớn ảnh hưởng đến kết quả liên kết dãy số liệu, chênh lệch số liệu;

khi có sự biến đổi nhanh của các hiện tượng kinh tế - xã hội, cơ cấu sản phẩm thay đổi, chất lượng sản phẩm thay đổi, nhiều sản phẩm không tồn tại... hay khi cơ sở pháp lý để thực hiện quy định năm 2010 làm năm gốc đã thay đổi, hết hiệu lực... Ngoài ra, để bảo đảm phù hợp với thông lệ thống kê quốc tế thì cũng cần thay đổi năm gốc so sánh.

Ngày 04/4/2012, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số 02/2012/TT-BKHĐT quy định năm 2010 làm năm gốc thay cho năm gốc 1994 để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh. Việc thực hiện Thông tư này đã đạt được nhiều kết quả, tuy nhiên hiện nay sử dụng năm gốc 2010 đã không còn phù hợp¹. Chính vì vậy, ngày 22/12/2019, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số

* Vụ Phương pháp chế độ Thống kê và Công nghệ thông tin, TCTK

¹ Xem bài viết “Thực trạng và phương hướng thay đổi năm gốc 2010 để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh” trên Tờ Thông tin khoa học Thống kê số 1/2019.

18/2019/TT-BKHĐT quy định năm 2020 làm năm gốc để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh.

2. Những nội dung cơ bản khi quy định năm 2020 làm năm gốc thay cho năm gốc 2010 để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh

a) Lựa chọn năm gốc 2020 thay năm gốc 2010 phù hợp với tình hình thực tế của Việt Nam và thế giới.

- Phù hợp với tình hình Việt Nam: Năm 2020 là năm kết thúc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 và là năm chuyển tiếp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030. Việc lựa chọn năm 2020 làm năm gốc là phù hợp để biên soạn, chuyển đổi số liệu thống kê theo giá so sánh theo các gốc so sánh phục vụ nhu cầu số liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước và Chính phủ.

- Năm gốc 2020 là năm phù hợp với thông lệ thống kê thế giới về việc thay đổi gốc so sánh. Nhằm đánh giá năng lực thống kê của các quốc gia và vùng lãnh thổ, Ngân hàng thế giới đã tính toán và công bố "Chỉ số năng lực thống kê", trong đó có chỉ tiêu thành phần là "Chỉ số phương pháp luận thống kê". Để tính Chỉ số phương pháp luận thống kê, Ngân hàng thế giới quy định hai chỉ tiêu: "Năm gốc để biên soạn chỉ số giá tiêu dùng" và "Năm gốc để biên soạn hệ thống tài khoản quốc gia" sử dụng năm gốc trong vòng 10 năm sẽ đạt điểm tối đa (10 điểm cho mỗi chỉ tiêu).

b) Hệ thống chỉ số giá dùng để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh

- Danh mục chỉ số giá để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh gồm 07 chỉ số

giá: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI); chỉ số giá nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu dùng cho sản xuất; chỉ số giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp và dịch vụ; chỉ số giá xây dựng; chỉ số giá bất động sản; chỉ số giá tiền lương; chỉ số giá xuất khẩu, nhập khẩu.

- Khái niệm, phương pháp tính, nguồn số liệu, cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp của các chỉ số giá quy định tại Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

c) Hệ thống chỉ tiêu thống kê tính theo giá so sánh

- Danh mục chỉ tiêu thống kê tính theo giá so sánh gồm 09 chỉ tiêu: Tích lũy tài sản; tiêu dùng cuối cùng; giá trị xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá; giá trị xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ; tổng sản phẩm trong nước (GDP); thu nhập quốc gia (GNI); vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội; thu nhập bình quân đầu người 1 tháng; chỉ tiêu bình quân đầu người 1 tháng.

- Khái niệm, phương pháp tính, nguồn số liệu, cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp của các chỉ tiêu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ngày 30/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.

d) Phương pháp tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh

Quy định tính theo giá so sánh của 09 chỉ tiêu theo phương pháp sử dụng hệ thống chỉ số giá. Theo đó, giá trị của chỉ tiêu kỳ báo

➤➤➤ THỐNG KÊ VÀ CUỘC SỐNG

cáo theo giá so sánh được tính bằng giá trị của chỉ tiêu kỳ báo cáo tính theo giá hiện hành chia cho chỉ số giá tương ứng của kỳ báo cáo so với kỳ gốc.

đ) Chuyển giá trị của các chỉ tiêu thống kê theo năm gốc 2010 và 2020

- Chuyển giá trị của chỉ tiêu kỳ báo cáo theo giá năm gốc 2010 về giá năm gốc 2020 như sau:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Giá trị của chỉ tiêu kỳ} & & \text{Giá trị của chỉ tiêu kỳ} & & \text{Chỉ số giá tương ứng của} \\ \text{báo cáo theo} & = & \text{báo cáo theo} & \times & \text{năm 2020 so với năm 2010} \\ \text{giá năm gốc 2020} & & \text{giá năm gốc 2010} & & \end{array}$$

- Chuyển giá trị của chỉ tiêu kỳ báo cáo theo giá năm gốc 2020 về giá năm gốc 2010 như sau:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Giá trị của chỉ tiêu} & & \text{Giá trị của chỉ tiêu} & & \text{Chỉ số giá tương ứng} \\ \text{kỳ báo cáo theo} & = & \text{kỳ báo cáo theo giá năm} & : & \text{của năm 2020 so với} \\ \text{giá năm gốc 2010} & & \text{gốc 2020} & & \text{năm 2010} \end{array}$$

3. Một số công việc trọng tâm để triển khai Thông tư số 18/2019/TT-BKHĐT

Để bảo đảm Thông tư số 18/2019/TT-BKHĐT được thực hiện có hiệu quả, hiệu lực trên thực tiễn, cần triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Hoàn thiện hệ thống chỉ số giá

Thực tiễn biên soạn các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh đã chỉ ra những hạn chế, bất cập của hệ thống chỉ số giá như: Khi xây dựng hệ thống chỉ số giá sản xuất cho các ngành/sản phẩm, chưa có quyền số theo sản phẩm chi tiết đến ngành cấp 3; việc sử dụng chỉ số giá tiêu dùng năm báo cáo so với năm gốc 2010 của nhóm vật liệu xây dựng nhiều khi không phản ánh sát thực tế tình hình biến động của ngành xây dựng; việc áp dụng chỉ số giá theo vùng không bảo đảm tính đại diện và tính chính xác cho tất cả các tỉnh, thành phố; tính chỉ số giá cước vận tải kho bãi theo ngành đường và cho từng vùng, tuy nhiên một số vùng vẫn còn thiếu chỉ số giá theo ngành đường như: Vận tải đường sắt,

vận tải ven biển và viễn dương; chỉ số giá sản xuất được điều tra và tính toán hàng quý rất hạn chế đối với điều tra công nghiệp tháng khi tính các chỉ tiêu thống kê công nghiệp hàng tháng phải sử dụng chỉ số giá sản xuất; một số ngành, sản phẩm, dịch vụ mới xuất hiện thuộc lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và cần có thời gian theo dõi tính ổn định để cập nhật vào sổ hàng nên có độ trễ.

Trước thực trạng này, cần phải tiếp tục hoàn thiện đầy đủ hệ thống chỉ số giá theo hướng: (i) Thay đổi thời gian cung cấp chỉ số giá để đáp ứng tốt hơn việc cung cấp hệ thống chỉ số giá phục vụ biên soạn các chỉ tiêu giá trị theo giá so sánh; (ii) Xác định các quyền số chi tiết phục vụ biên soạn chỉ số giá kịp thời vào năm đổi sổ (năm 2020) và các năm có cập nhật quyền số, nhất là quyền số của các ngành công nghiệp và các ngành dịch vụ; (iii) Bổ sung kỳ công bố “tháng” đối với chỉ số giá bán của người sản xuất công nghiệp; (iv) Chỉ số giá sản xuất cần được bổ sung, cập nhật danh mục ngành, sản phẩm, mặt hàng mới đồng thời có quy định riêng,

đặc thù cho các sản phẩm công nghiệp hạch toán toàn ngành như sản xuất, truyền tải và phân phối điện, khai thác dầu thô...

(2) Xác định hệ số chi phí trung gian mới với năm 2020 là năm gốc

Năm 2020 cần cập nhật và xác định hệ số chi phí trung gian mới thông qua cuộc điều tra thu thập thông tin lập bảng cân đối liên ngành và tính hệ số chi phí trung gian.

(3) Hướng dẫn và biên soạn chỉ tiêu giá trị sản xuất (GTSX) của các ngành

- Hướng dẫn và thực hiện biên soạn chỉ tiêu GTSX ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chi tiết đến ngành cấp 4.

Thực hiện nội dung này, bên cạnh điều tra xác định sản lượng sản phẩm, cần điều tra để thu thập thông tin về doanh thu qua việc xác định đơn giá bình quân của nhóm sản phẩm chính. Khi đó, đơn giá bình quân của nhóm sản phẩm chính được xác định là đơn giá bình quân gia quyền và sẽ phản ánh đầy đủ mặt chất của nhóm sản phẩm. Để tính GTSX theo giá so sánh và tốc độ tăng trưởng của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản cần xây dựng danh mục chỉ số giá nông, lâm nghiệp và thủy sản tương thích với nhóm ngành sản phẩm trong biên soạn GTSX theo giá hiện hành, chi tiết ít nhất đến ngành cấp 4.

- Hướng dẫn và thực hiện biên soạn chỉ tiêu GTSX ngành công nghiệp chi tiết ít nhất đến cấp 4.

- Hướng dẫn và thực hiện việc biên soạn chỉ tiêu GTSX ngành xây dựng.

(4) Hướng dẫn và thực hiện chuyển giá trị của các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh theo các gốc 2010 và 2020.

Hướng dẫn và thực hiện chuyển giá trị của chỉ tiêu từ các năm 2011 đến 2019 theo giá so sánh gốc 2010 về gốc 2020 và hướng dẫn và thực hiện chuyển giá trị của các chỉ tiêu từ năm 2021 trở đi theo gốc so sánh 2020 về gốc 2010.

(5) Xây dựng và áp dụng tương thích chuyển đổi giữa hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007 (VSIC2007) với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2018 (VSIC2018) và ngược lại.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (20174), *Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, đầu tư*, ngày 30/11/2017;

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2012), *Thông tư số 02/2012/TT-BKHĐT quy định năm 2010 làm năm gốc thay cho năm gốc 1994 để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh*, ngày 04/04/2012;

3. Quốc hội (2015), *Luật Thống kê số 89/2015/QH13* được thông qua tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII, ngày 23/11/2015;

4. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Nghị định số 97/2016/NĐ-CP quy định nội dung chỉ tiêu thống kê quốc gia*, ngày 01/7/2016;

5. TS. Nguyễn Bích Lâm, *báo cáo kết quả nghiên cứu để tài "Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn sử dụng năm 2010 làm năm gốc so sánh trong công tác thống kê Việt Nam"*;

6. http://data.un.org/Data.aspx?d=SNA&f=group_code%3a102%3bitem_code%3a24;

7. https://ec.europa.eu/eurostat/statistics-explained/index.php?title=Short-term_business_statistics_-_base_year_2015#Effects_of_base_year_changes.